

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2035 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 17 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Dự án: Sắp xếp ổn định dân cư vùng ảnh hưởng thiên tai và di dân khẩn cấp ra khỏi vùng ngập lũ tại 3 thôn Yên Năm 1, 2, 3 thuộc xã Công Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 09/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Căn cứ các Quyết định số 3549/QĐ-UBND ngày 27/10/2011, số 4141/QĐ-UBND ngày 25/11/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt; điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án sắp xếp ổn định dân cư vùng ảnh hưởng thiên tai và di dân khẩn cấp ra khỏi vùng ngập lũ tại 3 thôn Yên Năm 1, 2, 3 thuộc xã Công Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 1993/STC-ĐT ngày 25/5/2016, kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán ngày 25/5/2016 và Tờ trình số 41/TTr-UBND ngày 12/4/2016 (kèm theo hồ sơ) của UBND huyện Nông Cống về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án sắp xếp ổn định dân cư vùng ảnh hưởng thiên tai và di dân khẩn cấp ra khỏi vùng ngập lũ tại 3 thôn Yên Năm 1, 2, 3 thuộc xã Công Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

Tên dự án:	Sắp xếp ổn định dân cư vùng ảnh hưởng thiên tai và di dân khẩn cấp ra khỏi vùng ngập lũ tại 3 thôn Yên Năm 1, 2, 3 thuộc xã Công Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.
Chủ đầu tư:	UBND huyện Nông Cống.
Địa điểm xây dựng:	Xã Công Bình, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.
Thời gian:	Khởi công năm 2013 - Hoàn thành năm 2014.

Điều 2. Kết quả đầu tư.**1. Nguồn vốn đầu tư:***Đơn vị: Đồng*

Nguồn vốn	Được duyệt	Thực hiện	
		Đã thanh toán	Còn được thanh toán
Tổng số:	30.290.295.000	29.527.000.000	763.295.000
<i>Ngân sách tỉnh</i>	750.000.000	750.000.000	
<i>NSNN do Trung ương hỗ trợ</i>	29.540.295.000	28.777.000.000	763.295.000

2. Chi phí đầu tư:*Đơn vị: Đồng*

Nội dung	Dự toán	Giá trị quyết toán
Tổng số	30.780.562.000	30.290.295.000
- Chi phí xây dựng	24.780.622.000	24.578.799.000
- Chi phí quản lý dự án	526.133.000	502.320.000
- Chi phí tư vấn ĐTXD	2.949.018.000	2.824.385.000
- Chi phí khác	311.818.000	319.064.000
- Chi bồi thường GPMB	2.076.456.000	2.065.727.000
- Chi phí dự phòng	136.515.000	

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị công trình: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị: Đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Quy đổi	Giá trị thực tế	Quy đổi
Tổng số			30.290.295.000	
- Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			30.290.295.000	
- Tài sản ngắn hạn				

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan.**1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:****1.1. Được phép tất toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:**

Nguồn	Số tiền (đồng)	Ghi chú
Tổng số:	30.290.295.000	
<i>Ngân sách tỉnh</i>	750.000.000	
<i>NSNN do Trung ương hỗ trợ</i>	29.540.295.000	

1.2. Tổng các khoản công nợ tính đến thời điểm báo cáo quyết toán là:

a) Tổng nợ phải thu:	6.335.000	đồng
Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và Đầu tư Thanh Hóa:	6.335.000	đồng

b) Tổng nợ phải trả:	769.630.000	đồng
Công ty cổ phần xây dựng công trình và Thương mại Thanh Hóa:	79.206.000	đồng
Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và Công nghệ Thanh Hóa:	247.808.000	đồng
Công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng Thăng Long:	106.916.000	đồng
Trung tâm kiểm định chất lượng xây dựng Thanh Hoá:	71.987.000	đồng
Công ty TNHH Thành Minh.MTC:	21.245.000	đồng
Công ty TNHH Kiểm toán HDT Việt Nam:	122.735.000	đồng
Hội đồng GPMB:	19.148.000	đồng
Ban QLDA:	100.585.000	đồng

1.3. Nguồn vốn đầu tư còn thiếu: 763.295.000 đồng.

- NSNN do Trung ương hỗ trợ: 763.295.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị: Đồng

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cổ định	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Công Bình	30.290.295.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Hạch toán theo chế độ hiện hành.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác: Thanh toán theo chế độ hiện hành.

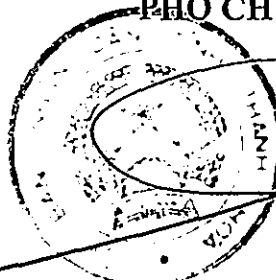
Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Nông Cống và Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh Nguyễn Đức Quyền;
- Phó Chánh Văn phòng Lê Thanh Hải;
- Lưu: VT, NN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Quyền